

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN

NGUYỄN NHỊ HÀ*

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, trực tiếp là của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng đã bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần tập trung giải quyết. Bài viết nêu thực trạng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn, đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

Từ khóa: Xây dựng đội ngũ; cán bộ, đảng viên; dân tộc thiểu số; tỉnh Ninh Thuận.

In recent years, under the leadership of the Party and the State - directly by the Provincial party committee and the People's Committee of Ninh Thuan province - the development of a workforce of ethnic minority cadres and party members has achieved many positive results. However, several limitations and shortcomings still exist and need to be addressed. This article examines the current situation of developing ethnic minority cadres and Party members in the province. It proposes several fundamental solutions to enhance the effectiveness of this work shortly.

Keywords: Workforce development; cadres, party members; ethnic minorities; Ninh Thuan province.

NGÀY NHẬN: 27/02/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 26/3/2025

NGÀY DUYỆT: 16/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.351.2025.1158>

1. Đặt vấn đề

Tỉnh Ninh Thuận có diện tích tự nhiên 3.358 km², dân số gần 600.000 người; có 6 huyện, 1 thành phố với 65 xã, phường, thị trấn, 397 thôn, khu phố và có 32 dân tộc thiểu số với 144.200 người, chiếm 24,4% dân số toàn tỉnh¹. Nhận thức được vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh nói riêng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Thuận luôn

đặt ra yêu cầu phải quan tâm xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, coi đây là vấn đề mang tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Thực trạng việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thời gian qua, dưới sự quan tâm lãnh đạo,

* ThS, Tỉnh ủy Ninh Thuận

chỉ đạo sát sao, kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; với quyết tâm cao, nỗ lực lớn của cấp ủy, chính quyền, Nhân dân địa phương, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

Một là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã kịp thời ban hành các nghị quyết, kế hoạch để triển khai, thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm của đơn vị, địa phương, như: Kế hoạch số 167-KH/TU ngày 03/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới... Đồng thời, chú trọng tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số; đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh... góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số.

Hai là, công tác xây dựng tổ chức đảng và đảng viên.

Hiện nay, Đảng bộ tỉnh có 11 đảng bộ trực thuộc; có 445 tổ chức cơ sở đảng, gồm 145 đảng bộ cơ sở, 300 chi bộ cơ sở, trong đó có 28 tổ chức cơ sở đảng vùng dân tộc thiểu số (27 đảng bộ xã, 1 đảng bộ thị trấn) với 214 chi bộ thôn, khu phố vùng dân tộc thiểu số; có 129/397 bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, khu phố. Trong đó, có 44/129 bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn tại vùng dân tộc thiểu số; có 3.269 đảng viên là người dân tộc thiểu số, chiếm 15,16% tổng số đảng viên². Chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở, chi bộ vùng dân tộc thiểu số ngày càng được nâng lên, cơ bản bảo đảm được yêu cầu công tác, nhất là những vấn đề liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo ở cơ sở. Vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở tại vùng dân

tộc thiểu số luôn được chú trọng, kịp thời đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên là người dân tộc thiểu số trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương.

Tính đến ngày 30/6/2024, Đảng bộ tỉnh có 21.564 đảng viên, trong đó có 3.269 đảng viên là người dân tộc thiểu số. Tính từ năm 2013 đến nay, Đảng bộ tỉnh đã kết nạp được 9.350 đảng viên mới, trong đó có 1.498 đảng viên là người dân tộc thiểu số, chiếm 16,02%³. Đồng thời, thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư. Qua công tác rà soát, sàng lọc từ năm 2018 đến nay, đã xóa tên: 21 trường hợp, khai trừ: 5 trường hợp, xin ra khỏi Đảng: 12 trường hợp là những cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số. Công tác đánh giá xếp loại đảng viên hàng năm được cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện bảo đảm khách quan, đúng quy trình, thủ tục, số lượng đảng viên người dân tộc thiểu số được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm tỷ lệ từ 90% trở lên trên tổng số đảng viên là người dân tộc thiểu số⁴.

Ba là, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số.

Tổng số cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh là 4.745 người, trong đó cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số là 621 người (chiếm 13,08%); ở cấp huyện là 6.051 người, trong đó cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số 878 người (chiếm 14,5%); ở cấp xã là 2.842 người, trong đó cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số 585 người (chiếm 20,58%)⁵.

Về công tác tuyển dụng cán bộ, từ năm 2020 đến nay, đã tuyển dụng: (1) Cấp tỉnh là 87 công chức (trong đó có 5 công chức là người dân tộc thiểu số); 335 viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp (85 viên chức là người dân tộc thiểu số); (2) Cấp huyện là 52 công chức (10 công chức là người dân tộc thiểu số); 159 viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp (96 viên chức

là người dân tộc thiểu số); (3) Cấp xã là 73 công chức (19 công chức là người dân tộc thiểu số)⁶. Về bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 2021 - 2026: các cấp ủy, tổ chức đảng phê duyệt, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo phân cấp 7.778 lượt cán bộ; Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt theo thẩm quyền 616 lượt cán bộ.

Về quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 2026 - 2031: các cấp ủy, tổ chức đảng phê duyệt quy hoạch cán bộ theo phân cấp 4.258 lượt cán bộ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt theo thẩm quyền 339 lượt cán bộ. Cho ý kiến hiệp y quy hoạch các cơ quan, đơn vị ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn đối với 33 lượt cán bộ; Quyết định phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cán bộ lãnh đạo tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 2026 - 2031; nhân sự rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025; Trung ương phê duyệt quy hoạch các chức danh chủ chốt tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 2026 - 2031⁷.

Bốn là, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, nhất là người đứng đầu đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức... gắn với quy hoạch cán bộ, bố trí, sử dụng cán bộ và theo tiêu chuẩn chức danh đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức. Trong đó, đào tạo trình độ chuyên môn: 247 lượt cán bộ (cán bộ người dân tộc thiểu số: 61 lượt); về lý luận chính trị là 1.477 lượt (cán bộ người dân tộc thiểu số: 184 lượt); về bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh: 976 lượt (cán bộ người dân tộc thiểu số là 361 lượt)⁸.

Năm là, công tác bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ.

Từ năm 2020 đến nay, đã bầu bổ sung 1 Phó Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025; giới thiệu nhân sự bầu bổ sung chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; bầu bổ sung 3 phó chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; giới

thiệu nhân sự bầu bổ sung chức danh trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, phó trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh là cán bộ người dân tộc thiểu số; bổ sung một cán bộ dân tộc thiểu số vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và một cán bộ dân tộc thiểu số vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử tổng số 147 người⁹.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, như:

(1) Về xây dựng tổ chức đảng, đảng viên: Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở vùng dân tộc thiểu số đôi khi chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; việc cụ thể hóa các nghị quyết chưa bám sát với tình hình thực tế địa phương, chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ ở một số nơi còn hạn chế, nội dung chưa kịp thời đổi mới, việc sinh hoạt chuyên đề chưa thành nền nếp. Công tác phát triển đảng viên ở vùng dân tộc thiểu số còn nhiều hạn chế.

(2) Về xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số: số lượng công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số được tuyển dụng, bố trí sử dụng theo quy hoạch còn thấp; chất lượng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số ở một số nơi chưa đồng đều, tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ở cấp tỉnh, cấp huyện còn ít...

3. Đề xuất một số giải pháp

Thứ nhất, tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng vùng dân tộc thiểu số. Các cấp ủy phải quan tâm làm tốt công tác chính trị tư tưởng, chủ động dự báo tình hình để kịp thời phổ biến, quán triệt những thông tin định hướng của Đảng cho cán bộ, đảng viên. Nghiêm túc triển khai việc cam kết thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư

tướng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động, quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở, xác lập các mối quan hệ công tác giữa tổ chức đảng với các tổ chức trong hệ thống chính trị một cách chặt chẽ.

Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực của cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở, bảo đảm vai trò hạt nhân và lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở. Kịp thời cụ thể hóa chủ trương của cấp trên phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cùng với đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên về vị trí, vai trò của việc đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chi bộ; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đoàn kết nội bộ; tăng cường sinh hoạt chuyên đề, chú trọng những vấn đề mới cần quan tâm giải quyết ở địa phương.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đảng viên. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng quan tâm hơn nữa công tác phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số theo phương châm “Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên”. Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên bảo đảm chặt chẽ về tiêu chuẩn, nguyên tắc, thủ tục, quy trình. Chú trọng công tác quản lý đảng viên, thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; kịp thời chấn chỉnh những đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu gương mẫu, uy tín thấp. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng, Nhân dân nơi cư trú. Cùng với đó, tập trung các nội dung cụ thể, thiết thực:

(1) *Công tác tuyển dụng*. Tiếp tục hoàn thiện tiêu chuẩn vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; công khai, minh bạch nhu cầu, vị trí và thông tin trong tuyển

dụng cán bộ, công chức bằng hình thức thi tuyển cạnh tranh gắn với vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định. Có cơ chế, chính sách để thu hút và trọng dụng nhân tài, đồng thời, ưu tiên tuyển dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số có trình độ đại học và khả năng triển vọng tốt vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị.

(2) *Công tác quy hoạch*. Chú trọng nâng chất lượng bảo đảm số lượng, chất lượng nguồn cán bộ đưa vào quy hoạch, nhất là cán bộ có phẩm chất, năng lực, có nhiều triển vọng phát triển; cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

(3) *Công tác đào tạo, bồi dưỡng*. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng cán bộ trong quy hoạch phải được cử đi học nâng cao kiến thức về mọi mặt. Quan tâm đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ nữ và cán bộ người dân tộc thiểu số trong diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.

(4) *Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ*. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình luân chuyển cán bộ; quan tâm luân chuyển đào tạo đối với cán bộ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số có năng lực và triển vọng □

Chú thích:

1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Tỉnh ủy Ninh Thuận (2024). Báo cáo số 545 /BC-TU ngày 25/10/2024 về sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2012). *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng giai đoạn hiện nay*.
2. Tỉnh ủy Ninh Thuận (2023). Báo cáo số 586/BC-TU ngày 25/9/2023 về thực trạng công tác xây dựng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số.